

Số: 398/BVTN-TMS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: **Cung cấp dịch vụ diệt côn trùng năm 2025 - 2027**

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thống Nhất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ diệt côn trùng năm 2025 - 2027 chi tiết như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thống Nhất.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án.

- Email: tms@bvtn.org.vn

- Số điện thoại: 028 3869 0277 – 214, 771

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản scan báo giá có chữ ký của người đại diện pháp luật và con dấu (nếu có) của đơn vị cung cấp báo giá; hoặc

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn phòng Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Thời gian tiếp nhận: Từ 08h00 ngày 25/02/2025 đến trước 16h00 ngày 01/03/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 01/03/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ: Chi tiết trong bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Giao hàng, lắp đặt đưa hàng hóa vào sử dụng tại Bệnh viện Thống Nhất, mọi chi phí vận chuyển, lắp đặt do nhà cung cấp chịu.

- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

- Địa điểm nhận hàng hóa/dịch vụ: Tại nơi sử dụng, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

3. Thời gian giao hàng, hoàn thành hợp đồng: trong vòng 730 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu sau khi đủ điều kiện thanh toán theo hợp đồng. Thời gian thanh toán: trong vòng 180 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán quy định theo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

- Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp có thể liên hệ kiểm tra trực tiếp vị trí lắp đặt và làm rõ những nội dung về kỹ thuật trước khi chào giá.

- Đề nghị các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm Bảng báo giá theo hướng dẫn đã nêu tại Thông báo này. 7

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TMS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quang Vinh

Phụ lục
Danh mục và yêu cầu kỹ thuật gói thầu
Cung cấp dịch vụ Diệt côn trùng năm 2025 - 2027

1. Danh mục và yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục công việc	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Tần suất thực hiện/năm
1	Diệt côn trùng bay gây hại như: Ruồi, Muỗi, Kiến, Bọ...	<p>- Diệt và kiểm soát hết côn trùng bay gây hại như: ruồi, muỗi, kiến, bọ ... trong các tòa nhà và toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh của Bệnh viện, đề đề phòng tránh dịch sốt xuất huyết, bệnh truyền nhiễm do muỗi và các loại côn trùng gây ra.</p> <p>- Sử dụng các loại thuốc có thành phần hoạt chất do BHYT cấp phép được sử dụng tại các cơ sở y tế.</p> <p>- Tiến độ thực hiện: 02 tháng phun 01 đợt theo vị trí quy định; mỗi lần kéo dài từ 5-10 ngày tùy thuộc vào tiến độ Chủ đầu tư thực hiện. Thời gian phun căn cứ theo thông báo của Chủ đầu tư và phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế của Bệnh viện.</p> <p>- Biện pháp che chắn, bảo vệ tài sản: Trước khi thực hiện phun hóa chất diệt côn trùng, nhà thầu phải thực hiện che chắn toàn bộ các dụng cụ, máy móc, thiết bị, tài sản của Chủ đầu tư trong khu vực xử lý, đảm bảo không bị hóa chất, thuốc diệt côn trùng dính vào tài sản.</p> <p>- Kỹ thuật phun phía ngoài tòa nhà, ngoại cảnh công rãnh: + Phun không gian bên ngoài các tòa nhà sử dụng máy phun dạng sương mù đưa hóa chất dưới dạng sương mù vào các lùm cây, hốc cây, tường rào khu vực sân vườn, khu ngoại cảnh, khu vực vỉa hè, đường đi, khu vực giáp ranh giới bên ngoài tòa nhà trong khuôn viên của Bệnh viện ... nhằm diệt trừ và phá hủy nơi trú ngụ, sinh sản của côn trùng. + Đối với khu vực rác thải và hệ thống cống rãnh: thực hiện phun mù nhiệt (xông khói) tiêu diệt triệt để các loài ấu trùng, côn trùng ẩn nấp tại các khu vực trên. + Phun tồn lưu bên ngoài sử dụng bình phun tồn lưu (áp lực - bình xịt tay) phun một lớp hóa chất bao phủ đều toàn bộ bề mặt tường, chân tường tại những khu vực này (độ cao tối thiểu 2,5m), bồn cây, cống rãnh, khu vực xả rác, khu vực có đèn chiếu sáng ban đêm, ... nhằm diệt trừ côn trùng và ngăn chặn côn trùng xâm nhập từ khu vực khác di chuyển đến. Hóa chất diệt côn trùng có tác dụng tồn lưu lâu, có khả năng ngăn chặn sự phát triển trở lại côn trùng trong một thời gian dài sau khi phun (2-3 tháng).</p>	m ²	72.724	2 tháng 1 đợt (6 đợt/năm)

STT	Danh mục công việc	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Tần suất thực hiện/năm
		<p>- Kỹ thuật phun bên trong tòa nhà: Sử dụng máy phun áp lực cao, dạng sương mù đưa hóa chất dưới dạng sương mù toàn bộ không gian, các góc ngách, lên trần cao. Phun tồn lưu sử dụng bình phun tồn lưu (áp lực - bình xịt tay) phun một lớp hóa chất bao phủ đều toàn bộ bề mặt tường, chân tường tại những khu vực này (độ cao tối thiểu 2,5m), rèm cửa, gầm bàn ghế, gầm giá chứa hàng, khe kẽ tiêu diệt tức thời côn trùng đang bay và ngăn chặn côn trùng xâm nhập từ khu vực khác di chuyển đến. Hóa chất diệt côn trùng có tác dụng tồn lưu lâu, có khả năng ngăn chặn sự phát triển trở lại côn trùng trong một thời gian dài sau khi phun (2-3 tháng).</p> <p>- Hóa chất thực hiện: Hóa chất, thuốc được đăng ký sử dụng tại Việt Nam và được các cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép; ít độc hại đến con người và môi trường sống (ưu tiên sử dụng hóa chất bằng chế phẩm sinh học, không mùi, đảm bảo chất lượng). Nhà thầu có thể sử dụng các loại hóa chất, thuốc có thành phần hoạt chất khác được cấp phép lưu hành và có hiệu quả tương đương.</p> <p>- Thời gian bảo hành cho 1 đợt phun: 02 tháng theo vị trí quy định để đảm bảo chất lượng. Trong thời gian bảo hành, nhà thầu thực hiện 01 tháng phun nhắc lại 1 lần hoặc phun nhắc lại bất kể khi nào có yêu cầu của Bệnh viện nếu Bệnh viện nhận thấy chưa đạt chất lượng yêu cầu. Ngay sau khi nhận được thông báo thì trong vòng 24 giờ nhà thầu phải cử cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật đến xử lý phun bổ sung.</p> <p>- Đánh giá hiệu quả cho 1 đợt phun: Sau 25-30 ngày thực hiện phun diệt muỗi và các loại côn trùng Bệnh viện sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu:</p> <p>+ Nếu số lượng muỗi và các loại côn trùng cơ bản được tiêu diệt (mắt thường không nhìn thấy, hoặc thấy rất ít) thì được đánh giá là đạt yêu cầu;</p> <p>+ Nếu muỗi và các loại côn trùng chưa được tiêu diệt cơ bản (mắt thường còn dễ dàng nhìn thấy rất nhiều) thì được đánh giá là chưa đạt. Nếu được đánh giá là chưa đạt thì nhà thầu thực hiện dịch vụ sẽ phải tiến hành phun bổ sung đến khi nào được đánh giá đạt thì mới được nghiệm thu thanh toán.</p>			
2	Diệt chuột	<p>- Diệt và kiểm soát chuột để bảo vệ tài sản, trang thiết bị y tế do chuột cắn phá và phòng tránh dịch bệnh do chuột gây ra trong các tòa nhà và toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh của Bệnh viện.</p> <p>- 02 tháng/01 đợt diệt chuột; mỗi đợt kéo dài từ 5-15 ngày tùy thuộc vào tiến độ Chủ đầu tư bàn giao</p>	m ²	72.724	2 tháng 1 đợt (6 đợt/năm)

STT	Danh mục công việc	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Tần suất thực hiện/năm
		<p>mặt bằng. Thời gian diệt chuột căn cứ theo thông báo của Chủ đầu tư để phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế của Bệnh viện.</p> <p>- Nhà thầu thực hiện rải thuốc diệt chuột kết hợp dùng với các loại bẫy sập, bẫy dính... để cho hiệu quả tốt nhất. Tập trung rải thuốc, đặt bẫy ở những vị trí có nguồn thức ăn, nơi nhiều chuột di chuyển qua như dọc bờ tường, hệ thống hộp kỹ thuật, các đường mòn, các lùm cây, hốc cây, tường rào khu vực sân vườn, khu ngoại cảnh, khu vực vỉa hè, khu vực rác thải và hệ thống cống thoát nước khu vực giáp ranh giới bên ngoài tòa nhà trong khuôn viên của Bệnh viện (những chỗ khuất có thể đặt được để đảm bảo mỹ quan, an toàn cho người)... Toàn bộ khu vực bên trong các tòa nhà bao gồm khu vực tầng hầm, trần các tầng, khu vực hội trường, khu vực hành lang, cầu thang bộ, WC, hộp kỹ thuật. Sau thời gian 72 giờ (03 ngày) không thấy chuột ăn thuốc còn lại ở vị trí có rải thuốc, bẫy thì toàn bộ chuột tại các khu vực trên đã bị tiêu diệt. Từ ngày thứ 4 tiếp theo đến ngày thứ 30: Cán bộ kỹ thuật và nhân viên kỹ thuật của Nhà thầu tiếp tục kiểm tra thuốc diệt chuột, bẫy tại các vị trí đã xử lý, thu gom xác chuột chết (nếu có) về nơi tiêu hủy của nhà thầu, đảm bảo vệ sinh môi trường tại Bệnh viện.</p> <p>- Hóa chất thực hiện: Hóa chất, thuốc được đăng ký sử dụng tại Việt Nam và được các cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép; ít độc hại đến con người và môi trường sống (ưu tiên sử dụng hóa chất bằng chế phẩm sinh học, không mùi, đảm bảo chất lượng). Nhà thầu có thể sử dụng các loại hóa chất, thuốc có thành phần hoạt chất khác được cấp phép lưu hành và có hiệu quả tương đương.</p>			
3	Diệt các loại gián, gián Đức, Nhật, gián ngoại lai	<p>- Diệt và kiểm soát hết các loại gián, gián Đức, Nhật, gián ngoại lai để phòng tránh dịch bệnh truyền nhiễm, phá hoại tài sản do các loại gián gây ra trong các tòa nhà và toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh của Bệnh viện.</p> <p>- Tiến độ thực hiện: 02 tháng/01 đợt diệt các loại gián; mỗi đợt kéo dài từ 10-30 ngày tùy thuộc vào tiến độ Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng. Thời gian diệt các loại gián căn cứ theo thông báo của Chủ đầu tư để phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế của Bệnh viện.</p> <p>- Nhà thầu thực hiện đặt rải bả, phun thuốc (dạng sương mù) diệt gián, gián Đức, gián ngoại lai và bổ sung bả, thuốc diệt gián những nơi đã đặt nhưng gián đã ăn hết với tần suất 2 lần/tuần hoặc có thể thay đổi theo yêu cầu công việc để đảm bảo</p>	m ²	47.314	2 tháng 1 đợt (6 đợt/năm)

STT	Danh mục công việc	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Tần suất thực hiện/năm
		<p>diệt và kiểm soát gián hiệu quả nhất, gián bị tiêu diệt hoàn toàn.</p> <p>Khu vực đặt bả, thuốc tại các vị trí xuất hiện gián Đức, gián ngoại lai, những nơi gián thường hay cư trú, như gầm ghế, khe tủ, chân tường, khu vực kho, tầng hầm, khu vực phòng ăn, phòng rửa, phòng vệ sinh, khu rác... trong khuôn viên của Bệnh viện. Thực hiện thu gom xác gián chết đảm bảo vệ sinh môi trường trong Bệnh viện.</p> <p>- Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu bất kể vị trí nào trong bệnh viện có gián trú ngụ thì báo cho nhà thầu. Nhà thầu phải xử lý trong thời gian 48 giờ không tính phí.</p> <p>- Hóa chất thực hiện: Hóa chất, thuốc được đăng ký sử dụng tại Việt Nam và được các cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép; ít độc hại đến con người và môi trường sống (ưu tiên sử dụng hóa chất bằng chế phẩm sinh học, không mùi, đảm bảo chất lượng). Nhà thầu có thể sử dụng các loại hóa chất, thuốc có thành phần hoạt chất khác được cấp phép lưu hành và có hiệu quả tương đương.</p>			
4	Diệt mối và phòng chống mối	<p>- Diệt tận gốc và diệt hết các tổ mối trong các tòa nhà và trong khuôn viên của Bệnh viện để bảo vệ cơ sở vật chất và trang thiết bị của Bệnh viện.</p> <p>- 03 tháng/01 đợt diệt, phòng chống mối; mỗi đợt kéo dài từ 20-30 ngày tùy thuộc vào tiến độ Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng. Thời gian diệt, phòng chống mối căn cứ theo thông báo của Chủ đầu tư để phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế của bệnh viện.</p> <p>+ Sau khi khảo sát hiện trạng mối, đặt hộp nhử mối vào các vị trí có mối đang hoạt động và những nơi có dấu hiệu của mối nhằm thu hút mối vào ăn tập trung.</p> <p>+ Theo dõi, kiểm tra và tăng độ ẩm trong thời gian nhử mối. Khi thấy lượng mối trong hộp nhử đạt yêu cầu (khoảng 20 - 25 ngày), dỡ hộp nhử mối và tiến hành phun thuốc vào các hộp nhử mối đã đặt để gây bệnh cho tổ mối. Mối lính, mối thợ chạy về tổ, đem theo thức ăn dính độc chạy về tổ, lây bệnh cho toàn bộ hệ thống tổ dưới lòng đất, làm mất cân bằng sinh thái trong môi trường tổ (nhiệt độ trong tổ mối có tính ổn định rất cao), nhằm tiêu diệt toàn bộ hệ thống tổ, làm chết mối chúa (cá thể duy nhất có khả năng sinh sản).</p> <p>+ Sau khi phun thuốc diệt mối khoảng 5 - 7 ngày, tiến hành thu dọn hộp nhử mối và đem tiêu hủy, kiểm tra lại kết quả diệt mối. Nếu kiểm tra các khu vực đã được xử lý mà không còn thấy mối thì coi như tổ mối đã được tiêu diệt hoàn toàn. Sau đó</p>	m ²	46.162	3 tháng 1 đợt (4 đợt/năm)

STT	Danh mục công việc	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Khối lượng	Tần suất thực hiện/năm
		<p>phun dung dịch thuốc phòng chống muỗi ngăn ngừa các ấu trùng còn sót lại.</p> <p>- Kỹ thuật xử lý phòng chống muỗi đối với khu vực chưa có muỗi & nguy cơ xuất hiện muỗi cao: Xử lý phun hóa chất lên nền các khu vực có nguy cơ muỗi xâm nhập nhằm diệt trực tiếp các ấu trùng muỗi non, đồng thời ngăn chặn sự xâm nhập của muỗi từ bên ngoài tấn công. Dùng bình phun tồn lưu (bình xịt tay) phun một lớp hóa chất bao phủ lên bề mặt tường, chân tường tại những khu vực này độ cao tối thiểu 2m.</p> <p>- Hóa chất: Hóa chất, thuốc được đăng ký sử dụng tại Việt Nam và được các cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép; ít độc hại đến con người và môi trường sống (ưu tiên sử dụng hóa chất bằng chế phẩm sinh học, không mùi, đảm bảo chất lượng).</p> <p>Nhà thầu có thể sử dụng các loại hóa chất, thuốc có thành phần hoạt chất khác được cấp phép lưu hành và có hiệu quả tương đương</p> <p>- Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu Bệnh viện phát hiện vị trí có muỗi thì thông báo cho nhà thầu. Nhà thầu sẽ tiến hành diệt trong thời gian 10 ngày hết toàn bộ muỗi theo quy trình mà không tính phí.</p>			

2. Diện tích các khu vực diệt côn trùng gây hại.

2.1. Hạng mục diệt côn trùng bay gây hại như: ruồi, muỗi, kiến, bọ...

Stt	Vị trí thực hiện dịch vụ	Diện tích thực hiện (m ²)
1	Các khoa thuộc tòa nhà A6	6.826
2	Các khoa thuộc Tòa nhà C5	5.369
3	Phòng TCKT+Phòng CNTT	576
4	Khu vực khoa KB BHYT (khu 1+2)	1.396
5	Khu vực khoa KB TYC	1.182
6	Tòa nhà Trung tâm	15.364
7	Khu nhà tang lễ	1.741
8	Khu vực khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn+xưởng cơ điện	2.242
9	Khu vực đội xe+ nhà để rác thải	336
10	Căn tin bệnh viện	250
11	Khu vực khoa Cấp Cứu mới	504
12	Trung tâm tiêm chủng	151
13	Nhà thuốc Lý Thường Kiệt	59
14	Nhà thuốc CMT8+ Kho để thuốc khoa Dược	196
15	Khu vực chụp CT-MRI mới+Khu phát thuốc C5+Khu Phòng Mổ mới	2.304
16	Cấp cứu cũ+Dãy Phòng HCQT+QLCL+CĐT+CĐ	864
17	Phòng VTTBYT	576
18	Khu nội thận –lọc máu (mới)	340

19	Ban Giám đốc+ Khu HC p.TCCB+KHTH+Điều dưỡng	916
20	Nhà xe nhân viên	1.152
21	Khoa PTGMHS	1.152
22	Kho Dược +VLTL	768
23	Hành chính Dược + Chụp XQ	786
24	Khoa DDLS +kho Quản trị + khoa GPB+ Hội trường+ Lão khoa	2.264
25	Khuôn viên ngoại cảnh hàng rào, vườn hoa, cây xanh,lối đi	25.410
	TỔNG	72.724

2.2. Diện tích khu vực diệt chuột

Stt	Vị trí thực hiện dịch vụ	Diện tích thực hiện (m ²)
1	Các khoa thuộc tòa nhà A6	6.826
2	Các khoa thuộc Tòa nhà C5	5.369
3	Phòng TCKT+Phòng CNTT	576
4	Khu vực khoa KB BHYT (khu 1+2)	1.396
5	Khu vực khoa KB TYC	1.182
6	Tòa nhà Trung tâm	15.364
7	Khu nhà tang lễ	1.741
8	Khu vực khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn+xương cơ điện	2.242
9	Khu vực đội xe+ nhà để rác thải	336
10	Căn tin bệnh viện	250
11	Khu vực khoa Cấp Cứu mới	504
12	Trung tâm tiêm chủng	151
13	Nhà thuốc Lý Thường Kiệt	59
14	Nhà thuốc CMT8+ Kho để thuốc khoa Dược	196
15	Khu vực chụp CT-MRI mới+Khu phát thuốc C5+Khu Phòng Mổ mới	2.304
16	Cấp cứu cũ+Dãy Phòng HCQT+QLCL+CĐT+CĐ	864
17	Phòng VTTBYT	576
18	Khu nội thận –lọc máu (mới)	340
19	Ban Giám đốc+ Khu HC p.TCCB+KHTH+Điều dưỡng	916
20	Nhà xe nhân viên	1.152
21	Khoa PTGMHS	1.152
22	Kho Dược +VLTL	768
23	Hành chính Dược + Chụp XQ	786
24	Khoa DDLS +kho Quản trị + khoa GPB+ Hội trường+ Lão khoa	2.264
25	Khuôn viên ngoại cảnh hàng rào, vườn hoa, cây xanh,lối đi	25.410
	TỔNG	72.724

2.3. Diện tích khu vực diệt gián

Stt	Vị trí thực hiện dịch vụ	Diện tích thực hiện (m ²)
1	Các khoa thuộc tòa nhà A6	6.826
2	Các khoa thuộc Tòa nhà C5	5.369
3	Phòng TCKT+Phòng CNTT	576
4	Khu vực khoa KB BHYT (khu 1+2)	1.396
5	Khu vực khoa KB TYC	1.182
6	Tòa nhà Trung tâm	15.364
7	Khu nhà tang lễ	1.741
8	Khu vực khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn+xương cơ điện	2.242

9	Khu vực đội xe+ nhà để rác thải	336
10	Căn tin bệnh viện	250
11	Khu vực khoa Cấp Cứu mới	504
12	Trung tâm tiêm chủng	151
13	Nhà thuốc Lý Thường Kiệt	59
14	Nhà thuốc CMT8+ Kho để thuốc khoa Dược	196
15	Khu vực chụp CT-MRI mới+Khu phát thuốc C5+Khu Phòng Mô mới	2.304
16	Cấp cứu cũ+Dãy Phòng HCQT+QLCL+CĐT+CĐ	864
17	Phòng VTTBYT	576
18	Khu nội thận -lọc máu (mới)	340
19	Ban Giám đốc+ Khu HC p.TCCB+KHTH+Điều dưỡng	916
20	Nhà xe nhân viên	1.152
21	Khoa PTGMHS	1.152
22	Kho Dược +VLTL	768
23	Hành chính Dược + Chụp XQ	786
24	Khoa DDLS +kho Quản trị + khoa GPB+ Hội trường+ Lão khoa	2.264
	TỔNG	47.314

2.4. Diện tích diệt, phòng chống môi

Stt	Vị trí thực hiện dịch vụ	Diện tích thực hiện (m ²)
1	Các khoa thuộc tòa nhà A6	6.826
2	Các khoa thuộc Tòa nhà C5	5.369
3	Phòng TCKT+Phòng CNTT	576
4	Khu vực khoa KB BHYT (khu 1+2)	1.396
5	Khu vực khoa KB TYC	1.182
6	Tòa nhà Trung tâm	15.364
7	Khu nhà tang lễ	1.741
8	Khu vực khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn+xưởng cơ điện	2.242
9	Khu vực đội xe+ nhà để rác thải	336
10	Khu vực khoa Cấp Cứu mới	504
11	Trung tâm tiêm chủng	151
12	Nhà thuốc Lý Thường Kiệt	59
13	Nhà thuốc CMT8+ Kho để thuốc khoa Dược	196
14	Khu vực chụp CT-MRI mới+Khu phát thuốc C5+Khu Phòng Mô mới	2.304
15	Cấp cứu cũ+Dãy Phòng HCQT+QLCL+CĐT+CĐ	864
16	Phòng VTTBYT	576
17	Khu nội thận -lọc máu (mới)	340
18	Ban Giám đốc+ Khu HC P.TCCB+KHTH+Điều dưỡng	916
19	Khoa PTGMHS	1.152
20	Kho Dược +VLTL	768
21	Hành chính Dược + Chụp XQ	786
22	Khoa DDLS +kho Quản trị + khoa GPB+ Hội trường+ Lão khoa	2.264
23	Căn tin bệnh viện	250
	TỔNG	46.162

MẪU BẢNG BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Thống Nhất

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thống Nhất, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ của Hãng sản xuất, Nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của từng thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu hàng hóa, nếu là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn thì bỏ mục này):

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Đơn giá	Thành tiền	Ngày giao hàng	
							Ngày giao hàng sớm nhất <i>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]</i>	Ngày giao hàng muộn nhất <i>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]</i>
1								
2								
...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá cho các dịch vụ phi tư vấn và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, nếu là gói thầu cung cấp hàng hóa thì bỏ mục này):

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ ^(*)	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm *[ghi cụ thể số ngày nhưng không được nhỏ hơn số ngày quy định tại mục I.4 của Yêu cầu chào giá]*.

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thẻ hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))